

Số: 35 /2013/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về Đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 05/2012/NĐ-CP ngày 02/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Đăng ký giao dịch bảo đảm, Trợ giúp pháp lý, Luật sư, Tư vấn pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT ngày 18/11/2011 của Bộ Tư pháp - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 659/TTr-STP ngày 08/ 8/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Hà Tĩnh; Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Đăng ký giao dịch bảo đảm - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo -Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KY CHỮ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Kỳ

QUY CHẾ

Phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 55/2013/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về cơ chế phối hợp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi tắt là đăng ký giao dịch bảo đảm).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị liên quan trong hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm, bao gồm: Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh Hà Tĩnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi tại Khoản 1 Điều này.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của hoạt động phối hợp

1. Bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh.

2. Phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quan hệ phối hợp công tác khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Kịp thời giải quyết các yêu cầu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức và các quy định của pháp luật có liên quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, tổ chức, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.

2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và thống nhất nhằm đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn

tính đạt hiệu quả, tạo điều kiện cho hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm được thuận lợi, kịp thời và đúng đối tượng.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương trong các hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

Điều 4. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện các hoạt động quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan sau đây có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Sở Tài chính;

c) Sở Nội vụ;

d) Sở Thông tin và Truyền thông;

đ) Cục Thi hành án dân sự tỉnh;

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh; các tổ chức tín dụng là ngân hàng trên địa bàn tỉnh;

g) Các cơ quan truyền thông gồm: Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh;

h) UBND các huyện, thành phố, thị xã;

i) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã;

k) Các tổ chức hành nghề công chứng;

l) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng Chương trình, kế hoạch công tác hàng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Tiến hành rà soát các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh ban hành về giao dịch bảo đảm, đăng ký giao dịch bảo đảm.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm; chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý đăng ký giao dịch bảo đảm; tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ làm công tác giao dịch bảo đảm,

đăng ký giao dịch bảo đảm.

5. Kiểm tra định kỳ công tác đăng ký giao dịch bảo đảm.

6. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

7. Bố trí nhân lực, kinh phí, trang bị cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

8. Chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai.

9. Xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp chia sẻ thông tin liên quan đến giao dịch bảo đảm.

10. Tổ chức họp giao ban nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh.

11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đăng ký giao dịch bảo đảm.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan, tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình, kế hoạch công tác hàng năm trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh; tổ chức sơ kết 6 tháng và tổng kết hàng năm về kết quả triển khai hoạt động quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm để kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Tĩnh, các tổ chức tín dụng là ngân hàng, các tổ chức hành nghề công chứng xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tiến hành rà soát các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm do Trung ương và tỉnh ban hành để kịp thời phát hiện, kiến nghị bãi bỏ các quy định không phù hợp hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

5. Chủ trì, phối hợp với Cục Đăng ký Quốc gia giao dịch bảo đảm (Bộ Tư pháp), Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn về đăng ký giao dịch bảo đảm cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức liên quan làm công tác liên quan đến giao dịch bảo đảm, đăng ký giao dịch bảo đảm.

6. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh và các cơ quan liên quan tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra định kỳ hàng năm về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

7. Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh (trước ngày 12 tháng 4 đối với báo cáo 06 tháng và trước ngày 12 tháng 10 đối với báo cáo năm).

8. Thường xuyên chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật trong cung cấp thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở và các văn bản khác có liên quan; tích cực tra cứu thông tin về giao dịch bảo đảm, đẩy mạnh chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm, phối hợp với các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm, an toàn, đúng pháp luật.

9. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn nhân lực, kinh phí để phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

10. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh Hà Tĩnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã định kỳ hàng năm tổ chức họp giao ban với sự tham gia của đại diện các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, các tổ chức tín dụng nhằm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng về giao dịch bảo đảm và đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Hướng dẫn, chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu đăng ký giao dịch bảo đảm; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các

huyện, thành phố, thị xã cung cấp thông tin cho Sở Tư pháp để xây dựng cơ sở dữ liệu.

3. Phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

4. Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm của Trung ương và của tỉnh ban hành để kịp thời phát hiện, kiến nghị bãi bỏ các quy định không phù hợp hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

5. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức Đoàn kiểm tra công tác liên ngành theo kế hoạch (mỗi năm một lần); trực tiếp tham gia và kiểm tra về mặt chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã.

6. Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh tổng hợp số liệu đăng ký giao dịch bảo đảm báo cáo về Sở Tư pháp theo định kỳ 6 tháng và hàng năm.

7. Chỉ đạo các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở và các văn bản khác có liên quan; có trách nhiệm trao đổi, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm cho các tổ chức hành nghề công chứng, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn nhân lực để đảm bảo hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định thu phí, lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí phục vụ hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý Nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu về giao dịch bảo đảm.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan trong việc xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu và cung cấp, trao đổi thông tin về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Trách nhiệm của Cục Thi hành án dân sự tỉnh

Tổng hợp, cung cấp và cập nhật thông tin về các tài sản đã kê biên để đảm bảo thi hành án vào Hệ thống cơ sở dữ liệu; thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng tài sản cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định. Đồng thời chỉ đạo Chi cục Thi hành án các huyện, thành phố, thị xã kịp thời cung cấp và cập nhật thông tin về tài sản liên quan đến việc thi hành án để kịp thời ngăn chặn các hoạt động giao dịch.

Điều 12. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh

1. Triển khai đến các tổ chức tín dụng là Ngân hàng trên địa bàn tỉnh Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan truyền thông của địa phương xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm.

3. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm tra định kỳ việc thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm và quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

4. Làm đầu mối tiếp nhận thông tin liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm của các tổ chức tín dụng, báo cáo UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo; phối hợp với Sở Tư pháp trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu đăng ký giao dịch bảo đảm.

Điều 13. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố, thị xã

1. Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất của địa phương.

2. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn huyện.

3. Chỉ đạo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất báo cáo tình hình đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn gửi Sở Tư pháp theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã

1. Thường xuyên cập nhật thông tin của các giao dịch về tài sản được thực hiện tại đơn vị vào Hệ thống cơ sở dữ liệu và cung cấp thông tin cho các cơ quan, đơn vị có liên quan khi có yêu cầu.

2. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo kết quả hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm của đơn vị gửi Sở Tư pháp (trước ngày 07 tháng 4 đối với báo cáo 06 tháng và trước ngày 07 tháng 10 đối với báo cáo năm).

3. Thực hiện việc cung cấp thông tin về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức hành nghề công chứng, các cơ quan, tổ chức và cá nhân theo đúng quy định pháp luật.

4. Phối hợp với các tổ chức hành nghề công chứng trong hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm.

5. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất, pháp luật về đất đai, nhà ở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 15. Trách nhiệm của các tổ chức hành nghề công chứng

1. Trên cơ sở hoạt động công chứng các hợp đồng, giao dịch, phối hợp với các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh và Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố, thị xã trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, kịp thời phát hiện những quy định pháp luật còn vướng mắc, báo cáo Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường để kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

2. Kịp thời cập nhật thông tin giao dịch tài sản của các tổ chức, cá nhân vào Hệ thống cơ sở dữ liệu về giao dịch bảo đảm.

Điều 16. Trách nhiệm chung

1. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với nhau trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Việc cung cấp, trao đổi và cập nhật thông tin Hệ thống cơ sở dữ liệu về giao dịch bảo đảm phải thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý thông tin và của cơ quan chủ trì. Cá nhân, tổ chức sử dụng thông tin về giao dịch bảo đảm trong Hệ thống cơ sở dữ liệu phải đóng phí theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh, Cục thi hành án Dân sự tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các cơ quan truyền

thông của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

TRẦN MINH KỶ



Trần Minh Kỳ

Phụ lục số I

**NỘI DUNG BÁO CÁO ĐỊNH KỲ VỀ KẾT QUẢ ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
BẢO ĐẢM BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Báo cáo 06 tháng và hàng năm về kết quả đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương cần thể hiện rõ những nội dung cơ bản sau đây:

1. Số liệu cụ thể về kết quả đăng ký lần đầu, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình tổ chức, thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm; tổ chức thực hiện công tác đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại địa phương.

3. Đánh giá vai trò của Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp trong việc triển khai công tác đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

4. Đánh giá kết quả kiểm tra định kỳ về đăng ký giao dịch bảo đảm đối với các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

5. Đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm, cũng như việc triển khai thực hiện hoạt động đăng ký giao dịch bảo đảm tại địa phương.

(Đối với báo cáo 6 tháng, thời điểm lấy số liệu tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến hết ngày 31 tháng 3 năm sau; Đối với báo cáo hàng năm, thời điểm lấy số liệu tính từ ngày 01 tháng 10 năm trước đến hết ngày 30 tháng 9 năm sau).

QNA



Phụ lục số II

NỘI DUNG KIỂM TRA KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ, CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ THỂ CHẤP QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

1. Kiểm tra việc thành lập và hoạt động của các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, bao gồm:

- a) Số lượng, trình độ của cán bộ đăng ký.
- b) Cơ sở vật chất của Văn phòng đăng ký.
- c) Mức độ áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng đăng ký.

2. Kiểm tra việc tổ chức, hoạt động đăng ký của các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, bao gồm:

- a) Kiểm tra về thẩm quyền đăng ký.
- b) Kiểm tra về quy trình đăng ký gồm thời hạn tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký, việc sử dụng mẫu đơn, nội dung kê khai trên đơn yêu cầu đăng ký, việc chứng nhận trên đơn yêu cầu đăng ký tại các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.

c) Kiểm tra hồ sơ đăng ký, việc chính lý biến động (trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Sổ địa chính, Sổ theo dõi biến động đất đai).

d) Kiểm tra việc lưu trữ hồ sơ.

đ) Kiểm tra việc cung cấp thông tin về thể chấp quyền sử dụng đất.

e) Thống kê số liệu kết quả đăng ký tại Văn phòng đăng ký.

3. Kiểm tra công tác thu lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm tại các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, cụ thể như sau:

a) Mức thu lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm áp dụng tại các Văn phòng đăng ký.

b) Các trường hợp miễn, giảm lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

4. Kiểm tra, đánh giá sự phù hợp giữa quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm với thực tiễn áp dụng tại địa phương.